

Số: 66/2022/QĐCNTTLH

Quỳnh Phụ, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị L, anh Khổng Minh Q và anh Nguyễn Ngọc V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*” đề ngày 25 tháng 7 năm 2022 của chị Nguyễn Thị L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989

ĐKKHKT: Thôn Đ, xã N, huyện P, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn H, xã G, huyện P, tỉnh Thái Bình

Người bị kiện: Anh Khổng Minh Q, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện P, tỉnh Thái Bình

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Ngọc V sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn H, xã G, huyện P, tỉnh Thái Bình

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Khổng Minh Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Khổng Thị K sinh ngày 20/9/2011. Anh Khổng Minh Q trực tiếp nuôi dưỡng con Khổng Thị D sinh ngày 13/01/2014 và Khổng Quỳnh A sinh ngày 20/8/2018. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, đều có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Khổng Minh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về trách nhiệm trả nợ: Anh Khổng Minh Q có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Ngọc V số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng chẵn*). Anh V không yêu cầu anh Q phải trả tiền lãi suất.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 14/9/2022 cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;;
- VKSND huyện P;
- Nơi ĐKKH: UBND xã N, huyện P;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Duyên
(Đã ký)